

BÁO CÁO
Tiến độ sản xuất tuần 49, đến ngày 01/12/2022

I. Tiến độ sản xuất

1. Trồng trọt

- Tiến độ gieo trồng vụ Đông 2022 - 2023: theo báo cáo của các địa phương, đến hết ngày 30/11/2022, diện tích gieo trồng 42.192,9 ha, đạt 91,7% KH. Trong đó: ngô 12.972,2 ha, đạt 86,5%; lạc 1.273,2 ha, đạt 84,9%; khoai lang 1.952,8 ha, đạt 72,3%; rau đậu các loại và cây khác 25.994,7 ha, đạt 97,0%.

- Tình hình sinh vật gây hại chính: *Trên cây ngô*: sâu keo mùa Thu chủ yếu tuổi 5 và nhộng; mật độ thấp, diện tích nhiễm 13,5 ha, phân bố tại các huyện Bá Thước, Ngọc Lặc, Hoằng Hóa, Thạch Thành, Thường Xuân, Yên Định, Thiệu Hóa, Thọ Xuân; bệnh khô vằn gây hại nhẹ tại huyện Thọ Xuân, diện tích nhiễm 21,5 ha. *Trên cây lạc*: bệnh đốm lá gây hại nhẹ đến trung bình tại huyện Hoằng Hóa, chủ yếu cấp 1, 3, diện tích nhiễm 14,5 ha. *Trên cây mía*: sâu đục thân gây hại nhẹ tại các huyện Thọ Xuân, Thường Xuân, Ngọc Lặc, Bá Thước... diện tích nhiễm 130,5 ha. *Trên cây sắn*: bệnh khảm lá sắn gây hại nhẹ đến trung bình, cục bộ hại nặng tại các huyện Ngọc Lặc, Như Thanh, Như Xuân, Thường Xuân, Thọ Xuân và Triệu Sơn, diện tích nhiễm 2.355,5 ha (nặng 29,0 ha, tiêu hủy 31,0 ha), diện tích phòng trừ 410,0 ha.

2. Chăn nuôi, Thú y

- Trong tuần vừa qua không phát sinh dịch bệnh truyền nhiễm gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả tiêm phòng đợt 2 năm 2022: cúm gia cầm 5.800.500 con, đạt 96,76%; dại cho chó, mèo 279.574 con, đạt 93,26%; lở mồm long móng trâu, bò 199.805 con, đạt 85,57%; tụ huyết trùng trâu, bò 198.375 con, đạt 85,16%; viêm da nổi cục trâu, bò 28.775 con, đạt 82,35%; tụ máu lợn 281.773 con, đạt 71,35%; dịch tả lợn 282.233 con, đạt 71,47%.

- Kết quả kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật vận chuyển ra ngoài tỉnh: 18 con trâu, bò; 3.425 con lợn trên 15 kg; 8.604 con lợn nuôi; 128.512 con gia cầm giống; 886 kg thịt trâu, bò; 3.308 kg thịt lợn và 8.690 kg thịt gia cầm.

- Kiểm soát động vật vận chuyển tại 3 trạm đầu mối giao thông: 3.365 con trâu, bò; 132.156 con lợn trên 15 kg; 148.369 con lợn giống; 57.612 con lợn sữa giết mổ; 563.987 con gia cầm để giết thịt; 2.380.822 con gia cầm nuôi làm giống. Kiểm soát giết mổ: 179 con trâu, bò; 3.625 con lợn trên 15 kg; 62.096 con gia cầm.

- Tổng đàn gia súc, gia cầm: đàn trâu ước đạt 180.000 con; đàn bò ước đạt 270.000 con; đàn lợn ước đạt 1.250.000 con; đàn gia cầm ước đạt 24,5 triệu con. Ước sản lượng sản phẩm chăn nuôi trong tuần: 792 tấn thịt hơi trâu, bò; 2.750 tấn thịt lợn hơi; 1.580 tấn thịt hơi gia cầm; 262 tấn thịt hơi khác; 1.250 tấn sữa; 5,75 triệu quả trứng gia cầm.

- Cấp 01 Chứng chỉ hành nghề; Cấp mới, cấp lại 06 Giấy Chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y.

- Trong tuần đã tổ chức lấy 50 mẫu swab giám sát lưu hành vi rút Cúm gia cầm tại 04 chợ đầu mối, 61 mẫu huyết thanh đánh giá hiệu quả vắc xin Cúm gia cầm sau tiêm phòng, 08 mẫu huyết thanh đánh giá hiệu quả vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi, từ đó có giải pháp phòng, chống dịch bệnh động vật kịp thời, phát hiện và xử lý triệt để các ổ dịch ngay khi mới xảy ra, không để lây lan diện rộng.

3. Thủy sản

- Tổng số tàu cá trong toàn tỉnh tính đến ngày 09/11/2022 là 6.512 chiếc, trong đó: loại có chiều dài từ 15 m trở lên là 1.170 chiếc.

- Diện tích nuôi nước lợ 4.100 ha (3.450 ha tôm sú, 650 ha tôm thẻ chân trắng), nước ngọt 14.100 ha, nước mặn 1.000 ha.

- Sản lượng thu hoạch (lũy kế từ đầu năm): 194.580 tấn, đạt 94,5% KH. Trong đó: sản lượng khai thác 124.930 tấn, đạt 90,5% KH; sản lượng nuôi 69.650 tấn, đạt 102,4% KH.

- Các cơ sở dừng di ương tôm giống, lũy kế đến nay 1.430 triệu con (tôm sú 280 triệu con P15, tôm thẻ chân trắng 1.150 triệu con P12); dừng sản xuất giống cá nước ngọt, lũy kế 1.052 triệu cá bột các loại.

- Đến nay đã cấp: 1.320 giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá; 212 giấy phép khai thác thủy sản; 252 giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; 176 giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho tàu cá; 25 giấy xác nhận đăng ký nuôi trồng thủy sản đối tượng thủy sản nuôi chủ lực.

4. Lâm nghiệp

- Công tác sử dụng, phát triển rừng: Lũy kế đến nay, toàn tỉnh đã sản xuất được 22,5 triệu cây giống; trồng 10.000 ha rừng tập trung, đạt 100% KH; 5,9 triệu cây phân tán, đạt 95,2% KH; khai thác 820 nghìn m³ gỗ rừng trồng, vườn nhà, cây trồng phân tán, đạt 95,3% KH; 58 triệu cây luồng, đạt 94,5% KH; 79.000 tấn nguyên liệu giấy ngoài gỗ, đạt 96,8% KH. Diện tích rừng được cấp chứng chỉ đạt 25.394,95 ha tại 07 huyện (Thạch Thành, Quan Sơn, Quan Hóa, Lang Chánh, Thường Xuân, Vĩnh Lộc, Cẩm Thủy) với sự tham gia liên kết của 4.136 hộ, tăng 02 huyện, 5.154,97 ha và 1.437 hộ so với năm 2021, trong đó hình thành 06 chuỗi liên kết giữa chủ rừng (hộ gia đình, nhóm hộ) với các nhà máy, chế biến. Tổ chức kiểm tra việc hỗ trợ gạo cho công tác BV&PTR tại các huyện Quan Hóa, Quan Sơn, Như Xuân.

- Công tác bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng: Tổ chức làm giảm VLC cháy dưới tán rừng được 29,5 ha (huyện Đông Sơn 19,5 ha; huyện Hà Trung 10 ha); làm mới 2,5 km đường băng cản lửa tại huyện Hà Trung. Trong tuần đã kiểm tra, phát hiện và xử lý 06 vụ vi phạm hành chính (01 vụ vận chuyển lâm sản trái pháp luật, 01 vụ tàng trữ lâm sản trái pháp luật, 01 vụ khai thác trái pháp luật và 03 vụ vi phạm thủ tục trong vận chuyển); tịch thu 1,1987 m³ gỗ các loại; 105 kg gỗ hình thù phức tạp; thu nộp NSNN 33,5 triệu đồng. An ninh rừng trên địa bàn tỉnh được giữ vững, không xảy ra cháy rừng.

- Công tác quản lý rừng: Đến nay, toàn tỉnh đã rà soát, cập nhật được 28.947 ha rừng có biên động. Tham mưu báo cáo cấp có thẩm quyền chuyển đổi mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác với tổng diện tích 415,63 ha (rừng trồng sản xuất 413,28 ha; rừng trồng phòng hộ 2,35 ha); trong đó, trình HĐND tỉnh Thanh Hóa quyết định chủ trương chuyển mục đích rừng 18 dự án với diện tích 133,342 ha (rừng sản xuất 130,992 ha, rừng phòng hộ 2,35 ha); trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương chuyển mục đích 01 dự án với diện tích 282,29 ha rừng trồng sản xuất.

- Công tác bảo tồn thiên nhiên: Tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện công tác quản lý, bảo vệ, bảo tồn các loài chim hoang dã, chim di cư tại các huyện trọng điểm. Triển khai thực hiện các đề tài, dự án, nhiệm vụ tại Khu bảo tồn loài Nam Động theo kế hoạch.

5. Thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai

- Thủy lợi: Các công trình thủy lợi nói chung và hồ chứa nói riêng trên địa bàn tỉnh cơ bản đảm bảo an toàn.

Tình hình nguồn nước sông Mã thời điểm 7h00 ngày 30/11/2022: tại trạm bơm Yên Tôn là +5.2m, cùng kỳ +5.1m; trạm bơm Nam Sông Mã là +3.1m, cùng kỳ +3.0m; tại trạm bơm Hoàng Khánh là +1.0m, cùng kỳ +0.6m.

Tình hình hồ chứa: Hiện tại nguồn nước của 572/610 hồ chứa cơ bản đảm bảo phục vụ sản xuất vụ Đông Xuân năm 2022 - 2023. Trong đó: có 350/610 hồ chứa đầy nước (do Công ty KTCTTL quản lý có 43/84 hồ chứa đầy nước, do các huyện quản lý có 307/526 hồ chứa đầy nước); còn lại 260/610 hồ chứa thấp hơn mực nước dâng bình thường. Số hồ chưa đảm bảo nguồn nước phục vụ tưới là 38 hồ (25 hồ đang thi công; 13 hồ chưa thi công nhưng có mực nước dưới mực nước chết). Lúc 7h00 ngày 30/11/2022, riêng 03 hồ chứa nước lớn là hồ chứa nước Cửa Đạt - huyện Thường Xuân: +108.32m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 1,68m); hồ Sông Mực - huyện Như Thanh: +34.82m (cao hơn so với mực nước dâng bình thường 1,82m); hồ Yên Mỹ - huyện Nông Cống: +19.03m (thấp hơn so với mực nước dâng bình thường 1,33m).

Về xâm nhập mặn, độ mặn tại thời điểm 6h00 ngày 30/11/2022: sông Mã tại cống Thành Châu (Hoàng Hóa) 22‰; sông Lèn tại trạm bơm Liên Lộc 2 (Hậu Lộc) 0‰.

- Đê điều: Hiện tất cả các hạng mục duy tu bảo dưỡng đê điều đang triển khai thi công xây dựng.

- Phòng chống thiên tai: Trong tuần từ 23 - 30/11/2022 trên địa bàn tỉnh không có thiên tai xảy ra. Tham mưu cho Ban Chỉ huy PCTT, TKCN và PTDS tỉnh ban hành Công văn số 124/PCTT,TKCN&PTDS ngày 25/11/2022 chủ động ứng phó với diễn biến thiên tai trong những ngày tới; Công văn số 126/PCTT,TKCN&PTDS ngày 29/11/2022 chủ động ứng phó với mưa to cục bộ, rét đậm, rét hại và gió mạnh trên biển.

6. Chương trình xây dựng nông thôn mới và OCOP

Đến nay, toàn tỉnh có 12 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới; 346/465 xã, 904 thôn, bản miền núi đạt chuẩn nông thôn mới (NTM); 56 xã đạt chuẩn NTM nâng cao; 09 xã, 245 thôn bản đạt chuẩn NTM kiểu mẫu; bình quân toàn tỉnh đạt 17,7 tiêu chí/xã; có 236 sản phẩm OCOP cấp tỉnh (184 sản phẩm 3 sao, 51 sản phẩm 4 sao, 01 sản phẩm 5 sao).

II. Công tác tham mưu, chỉ đạo sản xuất

Tiếp tục chỉ đạo hướng dẫn, chăm sóc cây trồng, thường xuyên theo dõi tình hình thời tiết, kiểm tra các đối tượng dịch hại để kịp thời xử lý; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng tại các khu vực trọng điểm; kiểm tra, kiểm soát và xử lý tàu cá vi phạm các quy định về chống khai thác IUU; thực hiện kế hoạch quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra các công trình thủy lợi, đê điều; Lãnh đạo Sở thường xuyên kiểm tra công tác chỉ đạo sản xuất, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản, phòng cháy chữa cháy rừng tại các địa phương để có khuyến cáo,

hướng dẫn kịp thời; duy trì chế độ trực Ban phòng chống thiên tai (24/24h).

III. Nhiệm vụ trọng tâm công tác tuần tới

1. Đẩy nhanh tiến độ sản xuất vụ Đông 2022 - 2023; điều tra, theo dõi, dự tính, dự báo diễn biến các loài sâu bệnh hại để có biện pháp xử lý kịp thời khi đang ở diện hẹp.

2. Tiếp tục triển khai và rà soát công tác tiêm phòng bổ sung cho đàn gia súc, gia cầm đợt 2 chưa được tiêm phòng năm 2022; tăng cường giám sát dịch bệnh ở cơ sở, phát hiện sớm, chẩn đoán chính xác các ổ dịch, bao vây dập dịch kịp thời, triệt để khi dịch còn ở diện hẹp; quản lý vận chuyển, giết mổ, kinh doanh thịt gia súc, gia cầm; kiểm tra tình hình chăn nuôi của các trang trại chăn nuôi quy mô vừa và nhỏ, cấp mới và cấp lại giấy phép đủ điều kiện chăn nuôi cho trang trại chăn nuôi quy mô lớn trên địa bàn tỉnh.

3. Tiếp tục tuyên truyền và thực hiện tốt các giải pháp chống khai thác bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định, đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động trên biển. Kiểm tra nắm bắt tình hình khai thác thủy sản; tuyên truyền, hướng dẫn ngư dân chuẩn bị các điều kiện cho vụ cá bắt năm 2022; chỉ đạo, kiểm tra công tác sản xuất giống, nuôi thương phẩm. Phối hợp với UBND huyện Hoằng Hóa xây dựng vùng nuôi Phong - Lư - Châu phát triển nuôi tôm sú kết hợp với cua xanh, cá áp dụng quy trình sản xuất theo hướng VietGAP.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và công khai vi phạm trong sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.

5. Rà soát các khu vực trọng điểm, khu vực dự kiến làm giảm vật liệu cháy dưới tán rừng để xây dựng phương án, kế hoạch PCCCR mùa khô hanh năm 2022 - 2023; triển khai Phương án BVR, PCCCR dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Quý Mão; thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động sản xuất, kinh doanh, chế biến và thương mại lâm sản của công ty cổ phần XD&TM Kiên Cường. Đơn đốc đơn vị tư vấn khẩn trương hoàn thành các nội dung nhiệm vụ “Điều tra, khảo sát, xây dựng khung giá các loại rừng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”. Đơn đốc thực hiện các đề tài, nhiệm vụ, hoạt động đặc thù tại Khu bảo tồn loài Nam Động.

6. Tiếp tục cập nhật diễn biến tình hình thời tiết, khí tượng thủy văn, nguồn nước hồ đập, sông suối để tham mưu, chỉ đạo thực hiện trong công tác tưới vụ Đông 2022 - 2023. Đơn đốc các nhà thầu thực hiện thi công các hạng mục xây lắp thuộc kế hoạch duy tu bảo dưỡng đê điều năm 2022 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Tổ chức trực ban PCTT nghiêm túc 24/24 giờ, thường xuyên báo cáo tình hình an toàn công trình thủy lợi, đê điều, sự cố công trình và vận hành công trình phòng, chống thiên tai./.

Nơi nhận:

- VP Tỉnh ủy (đề b/c);
- VP UBND tỉnh (đề b/c);
- Lãnh đạo Sở (đề b/c);
- Các phòng, đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Đức Thuận